

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN-VP

Ninh Bình, ngày tháng năm 2024

V/v thẩm định chuẩn hoá quy trình nội bộ
giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp huyện,
UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Văn bản số 239/VPUBND-VP7 ngày 21/02/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về việc rà soát, chuẩn hóa, xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng hồ sơ Dự thảo Quyết định phê duyệt chuẩn hóa Quy trình nội bộ giải quyết TTHC (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình như sau:

I. Căn cứ để thực hiện rà soát, chuẩn hóa quy trình nội bộ

Thực hiện Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình: số 170/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; số 497/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; số 661/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình; số 896/QĐ-UBND ngày 23/10/2023 về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tài chính, thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; số 982/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình; số 1060/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; số 20/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động xây dựng, nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng, thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Ban Quản lý các khu công nghiệp, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; số 54/QĐ-UBND ngày

15/01/2024 về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; số 85/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; số 252/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình.

II. Kết quả rà soát, chuẩn hóa quy trình nội bộ giải quyết TTHC

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ninh Bình đã tiến hành xây dựng Dự thảo hồ sơ Quyết định công bố 146 quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (120 quy trình cấp tỉnh, 15 quy trình cấp huyện, 11 quy trình cấp xã), cụ thể:

1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC cấp tỉnh: 120 quy trình

Trong đó:

- Lĩnh vực Trồng trọt:	09 quy trình
- Lĩnh vực Bảo vệ thực vật:	08 quy trình
- Lĩnh vực Chăn nuôi:	04 quy trình
- Lĩnh vực Thú y:	12 quy trình
- Lĩnh vực Thủy sản:	22 quy trình
- Lĩnh vực Thủy lợi:	19 quy trình
- Lĩnh vực Phòng, chống thiên tai:	03 quy trình
- Lĩnh vực Lâm nghiệp:	17 quy trình
- Lĩnh vực Kiểm lâm:	01 quy trình
- Lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản:	04 quy trình
- Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn:	06 quy trình
- Lĩnh vực Khoa học, Công nghệ, Môi trường và Khuyến nông:	05 quy trình
- Lĩnh vực Hoạt động xây dựng:	02 quy trình
- Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng:	01 quy trình
- Lĩnh vực Quản lý doanh nghiệp:	01 quy trình
- Lĩnh vực Đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn:	01 quy trình
- Lĩnh vực Quản lý công sản:	01 quy trình
- Lĩnh vực Viên chức:	04 quy trình

1.1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính: 104/120 quy trình, bao gồm:

- Lĩnh vực Trồng trọt:	09 quy trình
- Lĩnh vực Bảo vệ thực vật:	07 quy trình
- Lĩnh vực Chăn nuôi:	04 quy trình
- Lĩnh vực Thú y:	10 quy trình

- Lĩnh vực Thủy sản:	22 quy trình
- Lĩnh vực Thủy lợi:	19 quy trình
- Lĩnh vực Lâm nghiệp:	13 quy trình
- Lĩnh vực Kiểm lâm:	01 quy trình
- Lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản:	02 quy trình
- Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn:	06 quy trình
- Lĩnh vực Khoa học, Công nghệ, Môi trường và Khuyến nông:	05 quy trình
- Lĩnh vực Hoạt động xây dựng:	02 quy trình
- Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng:	01 quy trình
- Lĩnh vực Quản lý doanh nghiệp:	01 quy trình
- Lĩnh vực Đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn:	01 quy trình
- Lĩnh vực Quản lý công sản:	01 quy trình

1.2. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC thực hiện tại đơn vị: 16/120 quy trình, bao gồm:

- Lĩnh vực Bảo vệ thực vật:	01 quy trình
- Lĩnh vực Thú y:	02 quy trình
- Lĩnh vực Lâm nghiệp:	04 quy trình
- Lĩnh vực Phòng, chống thiên tai:	03 quy trình
- Lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản:	02 quy trình
- Lĩnh vực Viên chức:	04 quy trình

2. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC cấp huyện: 15 quy trình, trong đó:

- Lĩnh vực Thủy sản:	03 quy trình
- Lĩnh vực Thủy lợi:	05 quy trình
- Lĩnh vực Lâm nghiệp:	05 quy trình
- Lĩnh vực Khoa học, Công nghệ, Môi trường và Khuyến nông:	01 quy trình
- Lĩnh vực Kinh tế hợp tác:	01 quy trình

3. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC cấp xã: 11 quy trình, trong đó:

- Lĩnh vực Trồng trọt:	01 quy trình
- Lĩnh vực Thủy lợi:	03 quy trình
- Lĩnh vực Khoa học, Công nghệ, Môi trường và Khuyến nông:	02 quy trình
- Lĩnh vực Phòng, chống thiên tai:	05 quy trình

(Kèm theo Dự thảo Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh và Phụ lục Nội dung quy trình nội bộ, quy trình điện tử của 146 TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Văn phòng UBND tỉnh thẩm định và trình UBND tỉnh công bố chuẩn hóa quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trân trọng gửi tới Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang Thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT, VP.
VTM

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thanh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt chuẩn hoá Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chuẩn hoá 146 Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (*Phụ lục I, II, III*) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Bãi bỏ 146 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (*Phụ lục IV*) tại Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 28/02/2023; Quyết định số 497/QĐ-UBND ngày 28/6/2023; Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 15/8/2023; Quyết định số 896/QĐ-UBND ngày 23/10/2023 (đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 23/11/2023; Quyết định số 1060/QĐ-UBND ngày 15/12/2023; Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 (đối

với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 15/01/2024; Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 19/01/2024; Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình..

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- VNPT Ninh Bình;
- Lưu: VT, VP3, VP7.

MT35/VP7/2024/QTNB-NN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tổng Quang Thìn